TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 168/2018/QĐST-HNGĐ	*Phù Ninh, ngày 26 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/ 2018/ HNGĐ ngày 01/10/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu 5, xã TG , huyện PN, tỉnh PT.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 5, xã TG , huyện PN, tỉnh PT.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1.Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Phù Ninh Phú Thọ II – Phòng giao dịch PL.

Địa chỉ: Thị trấn PC, huyện PN, tỉnh PT.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần V - Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Quang H

2. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh PT - Phòng Giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện PN.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Vi Thị Phương D

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Hai bên thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành H, sinh ngày 01/10/2012. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận như sau:

+ Giao cho chị Nguyễn Thị T được quyền sử dụng 100m2 đất ở, thuộc thửa số 167, tờ bản đồ số 12, tại Đồng Đình, khu 5, xã TG, huyện PN, tỉnh PT (đã được UBND huyện PN cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BM194868 ngày 14/01/2013 đứng tên ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T).

Chị T không phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho anh H.

-Về nợ chung: Các bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả các khoản nợ sau:

1. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Phù Ninh Phú Thọ II - Phòng giao dịch PL 50.000.000đồng khi đến hạn trả nợ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng.

2. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh PT - Phòng Giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện PN 12.000.000đồng khi đến hạn trả nợ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng.

Về công sức : Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000991 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PN, tỉnh PT. Và trả lại 2.500.000đồng theo biên lai số 0000993 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PN, tỉnh PT. Chị T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000991 ngày 25/9/2018 và 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000993 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PN, tỉnh PT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã TG;
- Lưu: HS- VP(8).

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hồng Ngân

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TỈNH PHÚ THỌ **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2018/TL-HNGĐ *Phù Ninh, ngày 02 tháng 11 năm 2018*

TRÍCH LỤC QUYẾT ĐỊNH DÂN SỰ

Tại Quyết định số 168/2018/QĐST- HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2018 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thêm - Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu 5, xã Trung Giáp , huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Hải - sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 5, xã Trung Giáp , huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1.Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Phù Ninh Phú Thọ II – Phòng giao dịch Phú Lộc.

Địa chỉ: Thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Việt - Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Quang Hưng

2. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Phú Thọ - Phòng Giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Phù Ninh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Vi Thị Phương Dung

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH ĐÃ

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thêm và anh Nguyễn Văn Hải.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Hai bên thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị Thêm trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành Hưng, sinh ngày 01/10/2012. Anh Hải không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thêm.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận như sau:

+ Giao cho chị Nguyễn Thị Thêm được quyền sử dụng 100m2 đất ở, thuộc thửa số 167, tờ bản đồ số 12, tại Đồng Đình, khu 5, xã Trung Giáp, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (đã được UBND huyện Phù Ninh cấp giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất số: BM194868 ngày 14/01/2013 đứng tên ông Nguyễn Văn Hải và bà Nguyễn Thị Thêm).

Chị Thêm không phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho anh Hải.

-Về nợ chung: Các bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị Thêm có trách nhiệm trả các khoản nợ sau:

1. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyÖn Phù Ninh Phú Thọ II - Phòng giao dịch Phú Lộc 50.000.000đồng khi đến hạn trả nợ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng.

2. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Phú Thọ - Phòng Giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Phù Ninh 12.000.000đồng khi đến hạn trả nợ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng.

Về công sức : Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thêm tự nguyện nộp cả 150.000đ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000991 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị Thêm đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thêm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000991 ngày 25/9/2018 và 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000993 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH